

Bản án số: 277/2020/HSST
Ngày 22-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung – Giáo viên hưu trí;
2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Linh, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 17 và 22 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 182/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 238/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 158/2020/HSST-QĐ ngày 02 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Trung H, sinh năm 1974 tại tỉnh A; thường trú: Ấp L, xã L, huyện Ch, tỉnh A; chỗ ở: Số 144/5A khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Hòa Hảo; con ông Lê Trung H (đã chết) và bà Nguyễn Thị C (đã chết); bị cáo có 09 anh chị ruột, lớn nhất sinh năm 1955, nhỏ nhất sinh năm 1971; bị cáo có vợ tên Huỳnh Thị K, sinh năm 1986, bị cáo có 02 con ruột, lớn sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Huỳnh Kim L, sinh năm 1992 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Huỳnh Văn S, sinh năm 1970 và bà Đặng Thị Th, sinh năm 1971; cùng thường trú: Số 8/35 khu phố B, phường D, thành phố D, tỉnh B; có mặt.

2. Em Huỳnh Ngọc H, sinh ngày 21/3/2012; địa chỉ: Ấp Đ, xã V, thị xã V, tỉnh S.

Người đại diện hợp pháp: Chị Huỳnh Thị Kiều, sinh năm 1986; thường trú: địa chỉ: Ấp Đ, xã V, thị xã V, tỉnh S; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Huỳnh Thị K, sinh năm 1986; thường trú: Ấp L, xã L, huyện Ch, tỉnh A; có mặt.

2. Ông Văn Tấn S, sinh năm 1996; thường trú: Số 122/11 khu phố Th, phường D, thành phố D, tỉnh B; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Hữu Đ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Lê Trung H có giấy phép lái xe hạng A1 số 790180153835 do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/08/2018 và làm nghề thợ hồ tại địa bàn thành phố Dĩ An, Bình Dương.

Khoảng 20 giờ ngày 01/9/2019, Lê Trung H vào cửa hàng xe máy H trên đường Ng, thuộc khu phố Nh, phường D, thành phố D, tỉnh B, để lấy giấy chứng nhận đăng ký xe máy, sau đó H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, biển số 83P4- 108.80, chở vợ là Huỳnh Thị K và các con là Huỳnh Ngọc H, Huỳnh Ngọc A, Huỳnh Chí Th để đi đến Bệnh viện Hoàn Hảo thuộc phường An Bình, thành phố D, tỉnh B để khám bệnh, lúc này H điều khiển xe mô tô đi ngược chiều đường (bên trái đường) trên đường Ng theo hướng từ phường Dĩ An về phường L, quận Th, Thành phố H. Khi đi đến đoạn đường phía trước nhà số 39A/1 khu phố Nh, phường D, thành phố D, tỉnh B thấy có dải phân cách mở, H bật đèn xi nhan để băng qua đường. Khi H đi ngược chiều đến giữa đường gần dải phân cách mở, do không chú ý quan sát và không đảm bảo an toàn nên gây tai nạn với xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Rider, biển số 61D1-793.62 do anh Huỳnh Kim L điều khiển đi trên đường Ng theo hướng ngược lại đụng trúng vào gác chân trước bên trái xe mô tô của H, dẫn đến tai nạn giao thông.

Hậu quả vụ tai nạn giao thông: Anh Huỳnh Kim L bị thương nặng cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương đến ngày 02/9/2019 thì tử vong; 02 xe mô tô Honda Future, biển số 83P4- 108.80 và xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Rider, biển số 61D1-793.62 bị hư hỏng.

* Theo Kết luận giám định pháp y tử thi số: 679/PC09-GDPY ngày 04/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận nguyên nhân gây tử vong của anh Huỳnh Kim L có dấu hiệu chính qua giám định. “Bên ngoài nhiều vết sây sát, rách da, bầm tụ máu, vỡ xương hộp sọ, xuất huyết não, tụ máu dưới màng cứng, dập não, xuất huyết trong mô não vùng chất trắng” dẫn đến nguyên nhân chết của nạn nhân là do chấn thương sọ não.

* Theo bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0568/TgT-2020 ngày 06/7/2020 của Trung tâm pháp y – Sơ y tế tỉnh Đồng Nai, kết luận thương tích của Huỳnh Ngọc H như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Tồn thương gãy xương bàn II bàn chân trái can tốt (Áp dụng Chương 8, điều VIII, mục 15.1). Tỷ lệ: 05%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 05%.

* Theo bản kết luận giám định số: 290/HPL-PC09 ngày 06/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Xác định nồng độ cồn trong máu của tử thi Huỳnh Kim L có thành phần Ethanol (Cồn). Nồng độ: 189,49mg/100ml.

- Theo biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 01/09/2019 và ngày 28/10/2019, tại đường Ng, thuộc khu phố Nh, phường D, thành phố D thể hiện như sau:

1. Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn: Đoạn đường thẳng, mặt đường rải nhựa phẳng giữa đường có dây phân cách mở chia hai chiều đường xe chạy, chiều đường bên trái theo hướng Linh Xuân đi chợ Dĩ An có vạch sơn trắng, đứt quãng chia 02 làn đường xe chạy, làn đường xe ô tô rộng 3,80m, làn đường xe mô tô rộng 3,70m. Phần đường bên trái làn đường xe ô tô chạy rộng 3,90m, làn đường xe mô tô rộng 3,70m.

2. Ghi nhận sự việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: (1) xe mô tô 83P4-10880; (2) vết cày xe mô tô 83P4-10880; (3) xe mô tô 61D1-79362; (4a), (4b) vết cày xe mô tô 61D1-79362; (5) vết máu; (6a), (6b) đầu dây phân cách mở; (7) trụ đèn số 21.

3. Xác định điểm mốc và một số các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: (7) làm điểm mốc, mép đường bên lề phải theo hướng Linh Xuân đi chợ Dĩ An làm chuẩn.

4. Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

(1) Xe mô tô 83P4-10880, sau khi tai nạn ngã nghiêng bên phải, đầu xe hướng Linh Xuân, trục bánh trước cách lề chuẩn 8,30m, cách đầu dây phân cách hướng Linh Xuân là 4,10m, trục bánh sau cách lề chuẩn 7,90m. Xe để lại vết cày đứt quãng gác chân trước bên phải dài 0,30m, đầu vết hướng Linh Xuân, chệch hướng lề chuẩn, cách lề chuẩn 7,70m.

(2) Xe mô tô biển số 61D1-79362 sau tai nạn ngã nghiêng bên phải, đầu xe hướng lề trái, trục bánh trước cách lề chuẩn 5,60m, cách trục bánh sau xe mô tô 83P4-10880 là 6,70m, cách đầu dây phân cách hướng chợ Dĩ An là 4,20m, trục bánh sau cách lề chuẩn là 4,30m. Xe để lại vết cày tay cầm bên phải dài 4,80m, đầu vết hướng về Linh Xuân, cách lề chuẩn 5,80m, vết cày đứt quãng gác chân trước bên phải dài 4,70m, đầu vết hướng Linh Xuân, cách lề chuẩn 5,70m.

(3) Hiện trường để lại vết máu nạn nhân, tâm vết máu cách lề chuẩn 3,70m, cách trục bánh sau xe mô tô 61D1-79362 Là 1,30m.

(4) Khoảng cách từ điểm mốc đến trục bánh trước xe mô tô 83P4-10880 là 5,10m.

* Kết quả khám nghiệm phương tiện mô tô biển số 83P4-10880: Đầu tay phải mài mòn kích thước 02cm x 02cm; đầu tay thắng trước mài mòn kích thước 1,5cm x 01cm; Đầu gát chân trước bên phải mài mòn phần mũ và phần sắt kích thước 02cm x 03cm; Gác chân trước bên trái cong về sau hướng xuống dưới, phần mũ bị rách kích thước 03cm x 02cm; phần ốp mũ hông trái ngang đuôi lóc máy bên trái bung ra ngoài, trầy xước kích thước 15cm x 10 cm, chiều từ trước ra sau; chân chống đứng bên trái cong về hướng lên trên; Gác sau bên trái và

hộp sên trầy xước sơn, mốp lún vào trong, dính vết đen kích thước 30 cm x 14cm.

* Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 61D1-79362: Ốp mũ đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu trước bị bể rơi mất; toàn bộ phuộc trước cong về sau hướng qua trái; mũi dè trước bể kích thước 10 cm x 04 cm; đầu tay thắng trước bị gãy; đầu tay phải cầm mài mòn; đầu chân thắng sau mài mòn kích thước 2,5cm x 0,5cm; Gác chân trước bên phải gãy rơi mất; Gác chân sau bên phải gãy rơi mất; mặt ngoài ống xả mài mòn kích thước 40cm x 08cm; mặt ngoài ống phuộc trước trái trầy xước sơn chiều hướng từ trước ra sau kích thích 08cm x 04 cm, ốc bắt phuộc dính vết sơn xám.

Quá trình điều tra bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định pháp y tử thi số: 679/PC09-GDPY ngày 04/9/2019; Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0568/TgT-2020 ngày 06/7/2020 của Trung tâm pháp y – Sơ y tế tỉnh Đồng Nai; Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản dựng lại hiện trường và biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Cáo trạng số: 2218/CT-VKS ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Trung H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Lê Trung H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Rider biển số 61D1-793.62, là tài sản của Văn Tấn Sang làm chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả lại tài sản này cho Sang.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Future biển số 83P4-108.80, là tài sản của Huỳnh Thị K làm chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả lại tài sản này cho K.

* Về trách nhiệm dân sự:

- Ông Huỳnh Văn S và bà Đặng Thanh Th là đại diện hợp pháp cho bị hại Huỳnh Kim L yêu cầu bị cáo Lê Trung H bồi thường tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần tổng số tiền 50.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho đại diện hợp pháp cho bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo.

- Bà Huỳnh Thị K là đại diện hợp pháp cho bị hại Huỳnh Ngọc H, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

- Anh Văn Tấn S nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Rider biển số 61D1-793.62 và không yêu cầu bồi thường về chi phí sửa chữa xenên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự đồng thời bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Đại diện hợp pháp cho bị hại ông Huỳnh Văn S và bà Đặng Thị Th đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; đại diện hợp pháp cho bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo; đại diện hợp pháp cho bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản dựng lại hiện trường và chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 20 giờ ngày 01/9/2019 tại địa chỉ số 39A/1 khu phố Nh, phường D, thành phố D, tỉnh B. Lê Trung H đã có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Future biển số 83P4- 108.80 đi bên trái, không đúng phần đường quy định băng qua đường gây tai nạn giao thông làm anh Huỳnh Kim L chết tại bệnh viện do chấn thương sọ não.

[3] Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Lê Trung H đi bên trái, không đúng phần đường quy định băng qua đường gây tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả nghiêm trọng đã vi phạm, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, là nguyên nhân chính gây tai nạn giao thông, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng số: 218/CT-VKS ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Lê Trung H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, hành vi đi bên trái, không đúng phần đường quy định băng qua đường gây tai nạn giao thông dẫn đến tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng của Lê Trung H là nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe và tính

mạng con người được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả một phần cho gia đình bị hại; sự việc xảy ra có một phần lỗi của bị hại là đi không đúng làn đường và nồng độ cồn vượt quá quy định đồng thời đại diện hợp pháp cho bị hại L có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự đồng thời bị cáo đang nuôi 03 con nhỏ, bị cáo là người không biết chữ nên trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế và là lao động chính trong gia đình nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi 03 con nhỏ, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, việc không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cũng không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương, nên quyết định áp dụng loại hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú. Đồng thời do áp dụng hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo nên cần hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 74/2020/HSST-LCĐKNCT ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với Lê Trung H.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Người phạm tội còn có thể cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Tuy nhiên, áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Rider biển số 61D1-793.62, là tài sản của Văn Tấn S làm chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả lại tài sản này cho S.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Future biển số 83P4- 108.80, là tài sản của Huỳnh Thị K làm chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả lại tài sản này cho K.

[10] Về trách nhiệm dân sự:

- Ông Huỳnh Văn Sơn và bà Đặng Thanh Th là đại diện hợp pháp cho bị hại Huỳnh Kim L yêu cầu bị cáo Lê Trung H bồi thường tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần tổng số tiền 50.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho đại diện hợp pháp cho bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo được khấu trừ 10.000.000 đồng số tiền bị cáo đã nộp.

- Bà Huỳnh Thị K là đại diện hợp pháp cho bị hại Huỳnh Ngọc H, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Anh Văn Tấn S nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Rider biển số 61D1-793.62 và không yêu cầu bồi thường về chi phí sửa chữa xe nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[11] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận. Về hình phạt mức đề nghị của Viện kiểm sát là từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù là có cơ sở nhưng xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm, có nhân thân tốt, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi các con nhỏ nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định của Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2017, sửa đổi bổ sung năm 2017 để áp dụng hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Trung H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NĐ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt bị cáo Lê Trung H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Lê Trung H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 100 Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 74/2020/HSST-LCĐKNCT ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các Điều 584, 585, 589, 590, 591 và Điều 593 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Lê Trung H bồi thường cho người đại diện hợp pháp bị hại Huỳnh Kim L 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng được khấu trừ 10.000.000 (mười triệu) đồng theo biên lai thu tiền số 01618 ngày 17/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Bị cáo Lê Trung H còn phải tiếp tục bồi thường 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng cho người đại diện hợp pháp của bị hại Huỳnh Kim L.

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Trung H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.000.000 (hai triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Công an thành phố Dĩ An (03);
- Chi cục THA thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Ngọc Công

